TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2026/QĐST- HNGĐ	

Hưng Yên, ngày 13 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Đình Mạnh

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2026/TB- TLVA ngày 09 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hà Đ, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 33, khu 2B, phường C Ô, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Th H, xã Nam Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hà Đ và anh Bùi Văn Tr thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Hà Đ và anh Bùi Văn Tr có 01 con chung là Bùi Phúc Chí K, sinh ngày 19/8/2024. Ly hôn, chị Nguyễn Hà Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung; anh Bùi Văn Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; Anh Bùi Văn Tr và chị Nguyễn Hà Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản: Chị Nguyễn Hà Đ và anh Bùi Văn Tr không yêu cầu giải

quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Hà Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa áin số 0000118 ngày 09/01/2026 tại Thi Hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền án phí.

Anh Bùi Văn Tr phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án DS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Nam Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã k

Lê Kiên Trung